

Giảm 30% thuế thu nhập cho hộ kinh doanh, doanh nghiệp nhỏ

10:41 31/10/2026

Phó Thủ tướng Nguyễn Văn Thắng vừa ký Nghị định số 398/2026/NĐ-CP, quy định chi tiết việc giảm thuế thu nhập cá nhân và thuế thu nhập doanh nghiệp theo Nghị quyết số 43/2026/QH16.

Nghị định số 398/2026/NĐ-CP quy định chi tiết việc giảm thuế thu nhập cá nhân và thuế thu nhập doanh nghiệp theo Nghị quyết số 43/2026/QH16.

Theo Điều 2, cá nhân cư trú có thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh được giảm 30% số thuế thu nhập cá nhân phải nộp trong kỳ tính thuế năm 2026 và năm 2027 nếu doanh thu hằng năm không quá 10 tỷ đồng.

Đối tượng áp dụng bao gồm cá nhân cư trú có hoạt động sản xuất, kinh doanh; cá nhân đăng ký thành lập hộ kinh doanh hoặc người được các thành viên hộ gia đình ủy quyền làm đại diện hộ kinh doanh. Đây là nhóm đối tượng được xác định là cá nhân kinh doanh theo quy định tại Nghị định.

Số thuế thu nhập cá nhân được giảm tính trên số thuế phải nộp phát sinh từ toàn bộ thu nhập của hoạt động sản xuất, kinh doanh, không phân biệt phương pháp tính thuế. Như vậy, việc xác định mức giảm không phụ thuộc vào phương pháp tính thuế mà căn cứ vào tổng thu nhập từ hoạt động kinh doanh của cá nhân.



Giảm thuế thu nhập cá nhân góp phần hỗ trợ cá nhân, hộ kinh doanh.

Doanh thu làm căn cứ xác định cá nhân thuộc diện được giảm thuế thực hiện theo quy định tại Điều 4 và Điều 5 Nghị định số 68/2026/NĐ-CP về chính sách thuế và quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 141/2026/NĐ-CP.

Kê khai giảm thuế: Cá nhân kinh doanh có doanh thu dự kiến không quá 10 tỷ đồng/năm kê khai giảm thuế theo Mẫu số 01, nộp cùng hồ sơ khai thuế quý, 6 tháng hoặc năm. Trường hợp tổ chức, cá nhân khấu trừ, khai và nộp thuế thay thì thực hiện giảm 30% số thuế phải khấu trừ theo Mẫu số 02.

Căn cứ doanh thu thực tế cả năm, cá nhân xác định lại số thuế phải nộp và số thuế được giảm. Nếu doanh thu vượt 10 tỷ đồng, cá nhân không được hưởng ưu đãi, phải nộp bổ sung số thuế đã giảm và kê khai điều chỉnh theo Mẫu số 03. Số thuế nộp bổ sung trong trường hợp này không bị tính tiền chậm nộp đến hạn nộp hồ sơ khai thuế của kỳ phát sinh doanh thu lũy kế vượt 10 tỷ đồng.

Trường hợp chưa kê khai khoản giảm thuế, cá nhân được khai bổ sung hoặc xác định lại khi quyết toán thuế. Nếu kê khai bổ sung hoặc qua thanh tra, kiểm tra làm tăng số thuế phải nộp, phần tăng thêm vẫn được giảm 30% nếu đáp ứng điều kiện. Ngược lại, nếu số thuế phải nộp giảm, số thuế được giảm cũng được điều chỉnh tương ứng; khoản nộp thừa được xử lý theo quy định.

Điều 3 Nghị định quy định giảm 30% thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm 2026 và 2027 đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp và tổ chức thành lập theo pháp luật Việt Nam có doanh thu hằng năm không quá 10 tỷ đồng.

Chính sách không áp dụng với doanh nghiệp hình thành từ việc chia, tách sau khi Nghị quyết 43/2026/QH16 có hiệu lực nếu tổng doanh thu các doanh nghiệp sau chia, tách vượt 10 tỷ đồng.

Số thuế được giảm tính trên toàn bộ thu nhập chịu thuế trong kỳ, sau khi trừ các ưu đãi thuế khác (nếu có). Doanh thu làm căn cứ xét giảm thuế gồm doanh thu bán hàng, cung cấp dịch vụ, hoạt động tài chính và thu nhập khác. Doanh thu của đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh cũng được tính vào doanh thu chung của doanh nghiệp.

Doanh nghiệp dự kiến doanh thu không quá 10 tỷ đồng được tự xác định số thuế giảm khi tạm nộp thuế theo quý. Nếu doanh thu thực tế vượt ngưỡng này, doanh nghiệp phải kê khai, nộp đủ số thuế theo quy định. Trường hợp khai bổ sung làm tăng hoặc giảm số thuế phải nộp, khoản giảm thuế được điều chỉnh tương ứng nếu đáp ứng điều kiện.

Nghị định có hiệu lực từ ngày 29/10/2026, áp dụng cho kỳ tính thuế năm 2026 và 2027.

Hà Trần